

**VLCA 2026**  
**Tổng quan Giải thưởng**  
**Báo cáo Phát triển Bền vững**

**Nguyễn Việt Thịnh, FCCA**

*Tổng Giám đốc Công ty Tư vấn Quản  
trị CGS Việt Nam*

# Nội dung

1. Tổng quan về giải thưởng báo cáo phát triển bền vững
2. Tổng quan về bộ tiêu chí đánh giá SRA 2026
3. Chi tiết các nhóm tiêu chí chung
4. Đánh giá/nhận xét chung về báo cáo PTBV mùa 2025

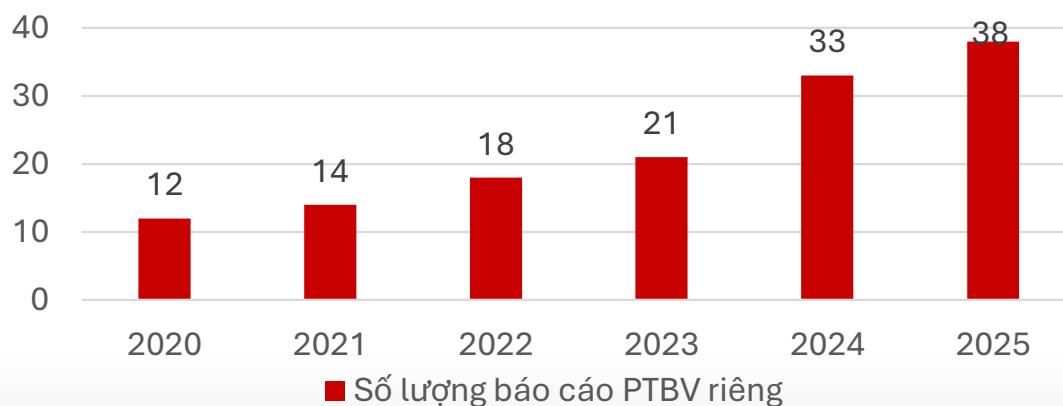


# Giải thưởng Báo cáo Phát triển Bền vững (SRA) Hành trình từ 2013

## Mục đích cốt lõi:

- Thúc đẩy tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong công bố thông tin ESG của các doanh nghiệp đại chúng để đáp ứng được kỳ vọng của các bên liên quan
- Khuyến khích áp dụng các thực hành PTBV một cách thực chất và tạo ra giá trị cho doanh nghiệp.

**Sự dịch chuyển tích cực:** Ghi nhận sự gia tăng mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng các báo cáo PTBV riêng biệt qua từng năm



# Giải thưởng Báo cáo Phát triển Bền vững (SRA) Sự hợp tác chuyên môn và Chuẩn mực quốc tế

## ▪ Căn cứ chuyên môn

- Thông lệ tốt về công bố thông tin PTBV: GRI, IFRS S1& S2, SASB...

## ▪ Đối tác chuyên môn: Bộ tiêu chí đánh giá được nghiên cứu và xây dựng dựa trên sự hợp tác chuyên môn chặt chẽ với ACCA và các đối tác chuyên môn.

- Định kỳ bộ tiêu chí được ACCA khu vực rà soát và góp ý.
- Định kỳ tham khảo ý kiến của các tổ chức tín dụng và các tổ chức chuyên môn quốc tế.

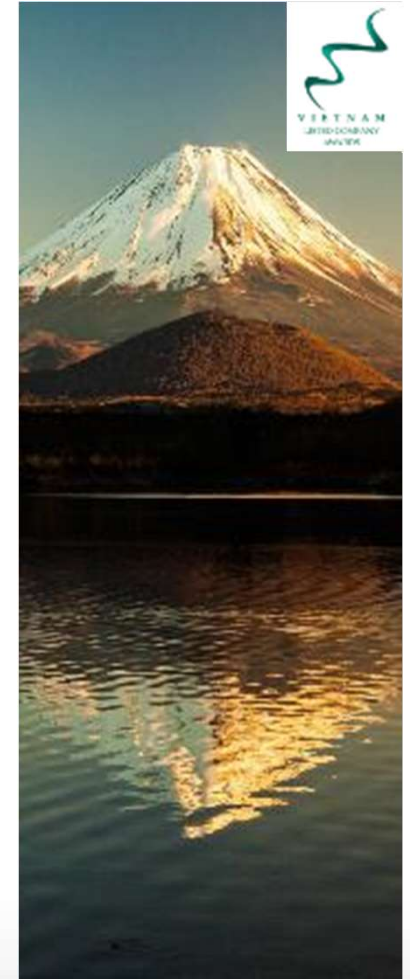


# Tổng quan về giải thưởng báo cáo PTBV

## Cơ cấu giải thưởng



Giải thưởng	Nhóm Tài Chính	Nhóm Phi tài chính
Giải nhất	1	1
Giải nhì	1	1
Giải ba	1	1
Giải báo cáo tiến bộ nhất	1	1
Giải doanh nghiệp báo cáo phát thải khí nhà kính tốt nhất		1





## 2. Tổng quan về bộ tiêu chí đánh giá SRA 2026

# Căn cứ xây dựng bộ tiêu chí

- Tiêu chuẩn công bố thông tin PTBV phổ biến: GRI, IFR S1&S2, SASB, TCFD...
- Quy định VN về công bố thông tin PTBV
- Phản hồi từ các bên có lợi ích liên quan: cơ quan quản lý, SGD, quỹ đầu tư, ngân hàng, tổ chức quốc tế...
- Mức độ trưởng thành về công bố thông tin qua các năm
- Các nội dung khác

# IFRS S1 S2

# Sự phát triển của các tiêu chuẩn.



Nguồn: Sở giao dịch chứng khoán bền vững của Liên hợp quốc

# IFRS S1: Yêu cầu chung.



- Yêu cầu **thông tin trọng yếu** về các **Rủi ro và cơ hội liên quan đến PTBV** trong các báo cáo tài chính để đáp ứng nhu cầu thông tin của nhà đầu tư
- Áp dụng cấu trúc của **Lực lượng Đặc nhiệm về Công bố thông tin tài chính liên quan đến khí hậu (“TCFD”)**
- Yêu cầu **công bố thông tin cụ thể** theo từng ngành
- Đề cập đến **các nguồn tham khảo** nhằm giúp các công ty xác định các Rủi ro và cơ hội liên quan đến khí hậu và thông tin khác bên cạnh lĩnh vực khí hậu (IFRS S2)
- Có thể sử dụng cùng với **các nguyên tắc kế toán (GAAP)**

*Nguồn: Sở Giao dịch Chứng khoán Bền vững của Liên Hợp Quốc*

# IFRS S2: Công bố thông tin liên quan đến khí hậu.

- Tích hợp **Các khuyến nghị của TCFD**
- Để đáp ứng nhu cầu thông tin của nhà đầu tư, IFRS S2 đã:
  - Được sử dụng phù hợp với **IFRS S1**
  - Yêu cầu công bố thông tin **trọng yếu** về **Các rủi ro và cơ hội liên quan đến khí hậu**, bao gồm cả rủi ro vật chất (physical risks) và rủi ro chuyển đổi (transition risks)
  - Yêu cầu **Công bố thông tin cụ thể theo từng ngành** – được hỗ trợ bởi hướng dẫn kèm theo dựa trên các tiêu chuẩn SASB



*Nguồn: Sở Giao dịch Chứng khoán Bền vững của Liên Hợp Quốc*

The ACCA logo is a red square with the white text "ACCA" inside. It is positioned in the top left corner of the main image area.

ACCA

A graphic of a waterfall with white water cascading over rocks into a pool of blue water. The text is overlaid on the lower part of the waterfall.

THUẬT NGỮ HƯỚNG DẪN  
CÁC DOANH NGHIỆP  
THỰC HÀNH BÁO CÁO  
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



*Tải tài liệu tại đây*

**ACCA cho ra mắt**  
**Bộ thuật ngữ Chuẩn mực**  
**Báo cáo Phát triển bền**  
**vững Quốc tế tại Việt Nam,**  
**nhằm hỗ trợ cộng đồng**  
**doanh nghiệp tiếp cận hệ**  
**thống khái niệm chuẩn**  
**hóa về ESG.**

# Ý nghĩa và Giá trị đối với Cộng đồng

1. Tài liệu thuật ngữ đầu tiên tại Việt Nam cho chuẩn mực báo cáo bền vững IFRS S1 & IFRS S2

6. Góp phần chuẩn bị cho lộ trình áp dụng IFRS và yêu cầu báo cáo ESG tại Việt Nam

5. Hỗ trợ doanh nghiệp, kiểm toán viên và nhà quản lý tiếp cận và triển khai báo cáo phát triển bền vững theo chuẩn quốc tế



2. Giúp tháo gỡ rào cản ngôn ngữ và chuẩn hóa cách hiểu các thuật ngữ về ESG, khí hậu và báo cáo bền vững

3. Cung cấp bản dịch kèm giải thích và nguồn trích dẫn chuẩn IFRS/ISSB để đảm bảo tính chính xác học thuật

4. Chuẩn hóa các khái niệm quan trọng như: *Materiality*, *Double Materiality*, *Climate Resilience*, *Carbon Credit*, *GHG Emissions (Scope 1, 2, 3)*

## 04 trụ cột báo cáo PTBV theo IFRS S1 và S2



**Quản trị:** Các quy trình quản trị, hệ thống kiểm soát và thủ tục mà đơn vị sử dụng để giám sát và quản lý các rủi ro cũng như cơ hội liên quan đến phát triển bền vững."

**Chiến lược:** Cách tiếp cận mà đơn vị sử dụng để quản lý các rủi ro và cơ hội liên quan đến phát triển bền vững

**Quản trị rủi ro:** Các quy trình mà đơn vị sử dụng để nhận diện, đánh giá, ưu tiên và giám sát các rủi ro cũng như cơ hội liên quan đến phát triển bền vững.

**Chỉ số và Mục tiêu:** Hiệu quả hoạt động của đơn vị đối với các rủi ro và cơ hội liên quan đến phát triển bền vững, bao gồm cả tiến độ thực hiện các mục tiêu mà đơn vị đã đề ra hoặc bắt buộc phải tuân thủ theo luật pháp và quy định."

# Báo cáo các **Cơ hội và Tác động tài chính** theo IFRS S1 và S2



**DÒNG TIỀN**

**KẾT QUẢ KINH DOANH**

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

**KHẢ NĂNG TIẾP CẬN VỐN**

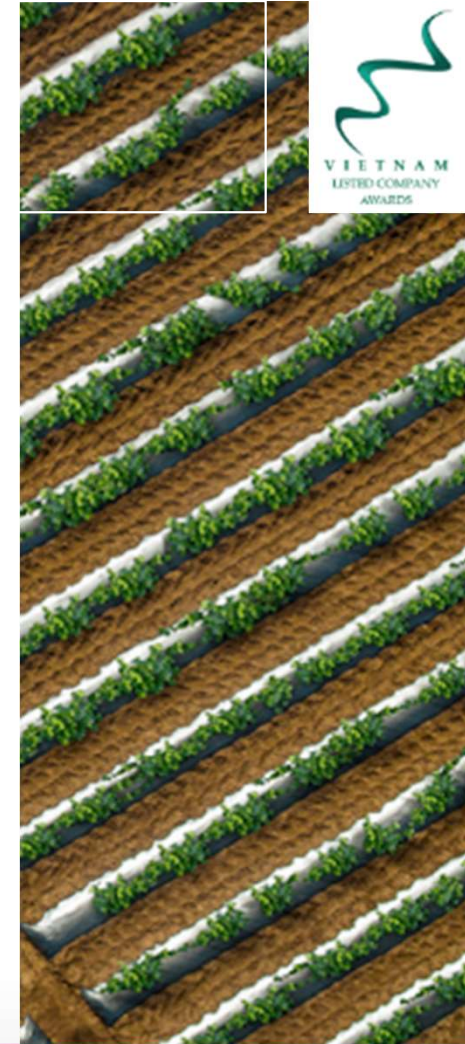
**CHI PHÍ VỐN**

**NGẮN, TRUNG, DÀI HẠN**

# Cấu trúc bộ tiêu chí

# Tiêu chí đánh giá - các thay đổi lớn từ 2025

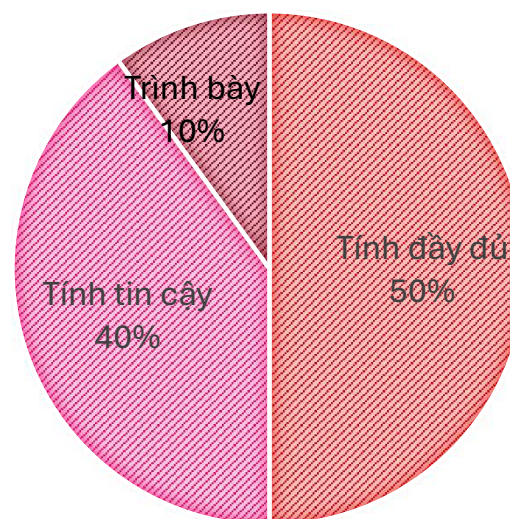
- Phân thành 2 nhóm ngành Tài chính và Phi Tài chính bao gồm các nhóm tiêu chí chung và các nhóm tiêu chí ngành.
- Cập nhật các tiêu chí về mặt chỉ số hoạt động (11 chỉ số E&S) trong công bố thông tin về môi trường và xã hội liên quan đến phát triển bền vững tuân thủ theo hướng dẫn của GRI
- Tích hợp kết quả chấm của giải BCTN (phần E&S) và QTCT vào thang điểm
- Cập nhật các tiêu chí theo định hướng của IFRS S1 & S2:
  - Mô tả theo định hướng 4 trụ cột: Chiến lược, Quản trị, Rủi ro, Chỉ số hoạt động
  - Mô tả các rủi ro và cơ hội về PTBV và BDKH



# Cấu trúc bộ câu hỏi theo tính chất

TRỌNG SỐ THEO NHÓM TIÊU CHÍ

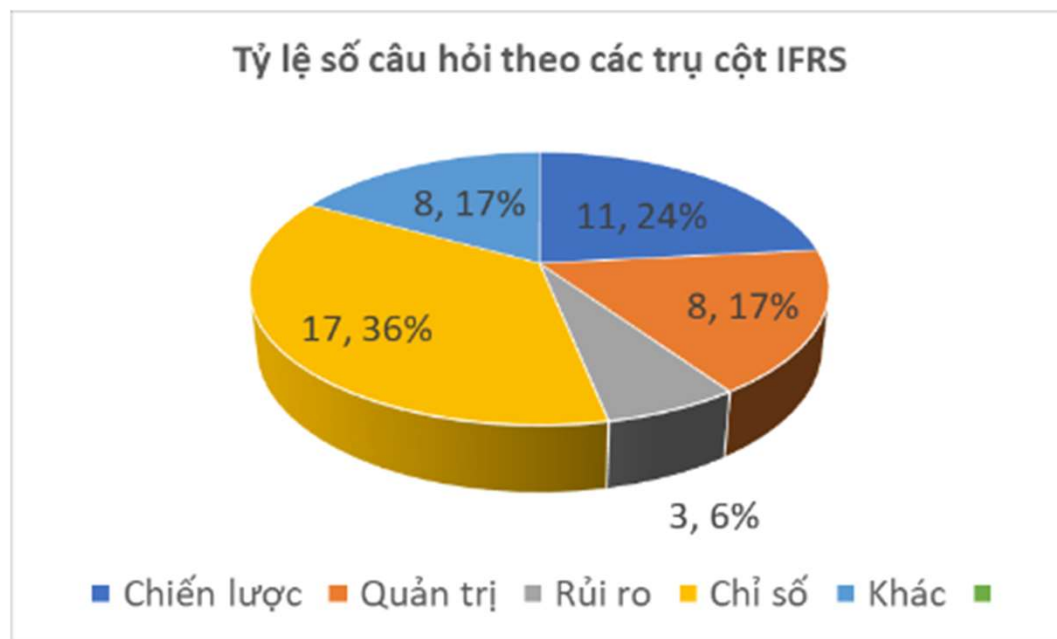
Nhóm	Số câu hỏi
Tính đầy đủ	29
Tính tin cậy	12
Trình bày	6
<b>Tổng</b>	<b>47</b>



Tốt (3 điểm) | Khá (2 điểm) | Trung Bình (1 điểm) | Chưa đạt (0 điểm)

## Cấu trúc bộ tiêu chí theo các trụ cột báo cáo

Nhóm	Số câu hỏi
Chiến lược	11
Quản trị	8
Rủi ro	3
Chỉ số	17
Khác	8
<b>Tổng</b>	<b>47</b>



Tốt (3 điểm) | Khá (2 điểm) | Trung Bình (1 điểm) | Chưa đạt (0 điểm)



### 3. Chi tiết các nhóm tiêu chí chung

# Chiến lược.

# Xác định các chủ đề trọng yếu.

- Trọng yếu đơn vs. trọng yếu kép
- Chuẩn GRI
- Phương pháp thực hiện
- Công bố kết quả
- Định lượng



## TRỌNG YẾU Ở KHÍA CẠNH TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG/XÃ HỘI (IMPACT MATERIALITY)

Đối với việc đánh giá **tính trọng yếu của tác động** chúng tôi xem xét mức độ nghiêm trọng của các tác động tiêu cực và tầm quan trọng của các tác động tích cực dựa trên: sự phân bố trong chuỗi giá trị, quy mô, phạm vi, khả năng khắc phục, xác suất xảy ra, khung thời gian và loại tác động (thực tế hoặc tiềm tàng). Chúng tôi đã sử dụng dữ liệu sẵn có cũng như các xét đoán dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi để đánh giá từng tác động, chấm điểm cho các yếu tố này, đảm bảo sự thống nhất trong việc giải thích các tiêu chí, và đóng góp vào việc xây dựng danh sách rút gọn các tác động trọng yếu. Kể từ năm 2025, để nhất quán với cách thức chúng tôi đánh giá rủi ro, chúng tôi sử dụng thang điểm 5 cấp độ để đánh giá các tác động với mô hình sau:

Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí phụ	Loại tác động (*)	Mô tả
Mức độ ảnh hưởng	Quy mô tác động	Tất cả các tác động	Quy mô, mức độ nghiêm trọng/trọng yếu của các tác động
	Phạm vi tác động	Tất cả các tác động	Phạm vi ảnh hưởng của các tác động này (kể cả tích cực và tiêu cực)
Khả năng xảy ra	Khả năng phục hồi	Tác động tiêu cực	Khả năng chúng tôi có thể khắc phục các tác động tiêu cực
	Khả năng xảy ra	Tác động tiềm tàng	Khả năng một tác động tiềm tàng có thể xảy ra

(\*) Các tác động được chúng tôi đánh giá dựa trên cơ sở tác động tiềm tàng và thực tế, tác động tích cực và tác động tiêu cực.

## PHƯƠNG THỨC XÁC ĐỊNH CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Đến năm 2025, các chỉ số và nguồn lực của PVPC tạo ra kết quả có trọng số theo thang điểm trọng yếu PVPC (PVCI) từ các đánh giá và các chủ đề trọng yếu dựa trên các tiêu chí (ĐI) 4, phân tích và xử lý theo các chủ đề trọng yếu dựa trên trọng yếu và rủi ro.

### Bước 1: Phân tích tài chính

Đánh giá các vấn đề tài chính và tài nguyên (ví dụ: tài trợ, tài chính và vận hành) của doanh nghiệp. PVPC đã thực hiện các hoạt động nhằm phân tích và hiểu rõ hơn:

- Phân tích tài chính, phân tích ngành và rủi ro.
- Xác định các rủi ro tài chính quan trọng.
- Phân tích các hoạt động vận hành kinh doanh, sản phẩm và thị trường.
- Phân tích các rủi ro chính trị, kinh tế, xã hội và môi trường.
- Thảo luận phân tích tài chính và vận hành với các nhà đầu tư và các đối tác.
- Thảo luận với các chuyên gia bên ngoài về các vấn đề tài chính và vận hành.

### Bước 2: Xác định các tác động TẦM ẢNH HƯỞNG

Đánh giá các tác động tiềm tàng, chúng tôi xác định các tác động tiềm tàng có thể xảy ra và các tác động thực tế và tiềm tàng có thể xảy ra. Các chủ đề trọng yếu được xác định dựa trên các nguồn thông tin từ các chủ đề đánh giá phân tích mô tả chi tiết các tác động và đánh giá tác động. Chúng tôi cũng thực hiện phân tích mô tả chi tiết các tác động và đánh giá tác động tiềm tàng và thực tế.

### Bước 3: Phân tích mức độ trọng yếu của các tác động

- Mô tả các tác động tiêu cực thực tế và các tác động tiềm tàng của các tác động này dựa trên các thông tin sẵn có và các nguồn tin cậy khác.
- Đánh giá các tác động tiêu cực tiềm tàng, mức độ nghiêm trọng của các tác động này dựa trên các thông tin sẵn có và các nguồn tin cậy khác. Các chủ đề trọng yếu có thể xảy ra và các tác động thực tế và tiềm tàng.
- Đánh giá mức độ nghiêm trọng của các tác động tiềm tàng và thực tế dựa trên các thông tin sẵn có và các nguồn tin cậy khác. Các chủ đề trọng yếu có thể xảy ra và các tác động thực tế và tiềm tàng.
- Thảo luận với các nhà đầu tư và các đối tác về các tác động tiềm tàng và thực tế dựa trên các thông tin sẵn có và các nguồn tin cậy khác.
- Thảo luận với các chuyên gia bên ngoài về các vấn đề tài chính và vận hành.

### Bước 4: Thu hẹp danh sách các tác động trọng yếu cho mục đích báo cáo

- Thu hẹp danh sách các tác động tiềm tàng và thực tế dựa trên các thông tin sẵn có và các nguồn tin cậy khác.
- Thảo luận với các nhà đầu tư và các đối tác về các tác động tiềm tàng và thực tế dựa trên các thông tin sẵn có và các nguồn tin cậy khác.
- Thảo luận với các chuyên gia bên ngoài về các vấn đề tài chính và vận hành.



## LĨNH VỰC TRỌNG YẾU Được thể hiện TẦM QUAN TRỌNG CỦA CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

Phân tích và đánh giá các tác động tích cực và tiêu cực của các chủ đề trọng yếu dựa trên các tiêu chí (ĐI) 4, phân tích và xử lý theo các chủ đề trọng yếu dựa trên trọng yếu và rủi ro.

	Lĩnh vực trọng yếu	Các chủ đề trọng yếu
QUẢN TRỊ	Hành chính và nhân sự	
	Chuyển đổi số	
MÔI TRƯỜNG	Hoạt động môi trường và xã hội	
	Người tiêu dùng và khách hàng	



TẦM QUAN TRỌNG	Khả năng phục hồi và khả năng xảy ra
<p>Đánh giá mức độ nghiêm trọng của các tác động tiềm tàng và thực tế dựa trên các thông tin sẵn có và các nguồn tin cậy khác.</p> <p>Thảo luận với các nhà đầu tư và các đối tác về các tác động tiềm tàng và thực tế dựa trên các thông tin sẵn có và các nguồn tin cậy khác.</p> <p>Thảo luận với các chuyên gia bên ngoài về các vấn đề tài chính và vận hành.</p>	<p>Đánh giá mức độ nghiêm trọng của các tác động tiềm tàng và thực tế dựa trên các thông tin sẵn có và các nguồn tin cậy khác.</p> <p>Thảo luận với các nhà đầu tư và các đối tác về các tác động tiềm tàng và thực tế dựa trên các thông tin sẵn có và các nguồn tin cậy khác.</p> <p>Thảo luận với các chuyên gia bên ngoài về các vấn đề tài chính và vận hành.</p>

**Quy trình**

**Tham vấn các  
bên liên quan**



**Việc sử dụng kết quả  
tham vấn**

**Kết quả**

# Chiến lược.

1	Mô tả bối cảnh, tác động bên trong, bên ngoài
2	Mô tả tác động theo chuỗi giá trị (sử dụng integrated reporting)
3	Nhận diện rủi ro và cơ hội
4	Chiến lược PTBV cụ thể: mục tiêu SMART ngắn, trung, dài hạn
5	Tích hợp vào chiến lược kinh doanh
6	Hành động rõ ràng

Case study: VNM 2024



## Tiếp cận tiêu chuẩn quốc tế - SBTi

Trong bối cảnh thế giới đang hành động khẩn cấp trước khủng hoảng khí hậu, Vinamilk đã lựa chọn tiếp cận theo hướng khoa học và có trách nhiệm, thông qua việc đăng ký tham gia Sáng kiến Mục tiêu Dựa trên Cơ sở Khoa học – Science Based Targets initiative (SBTi).

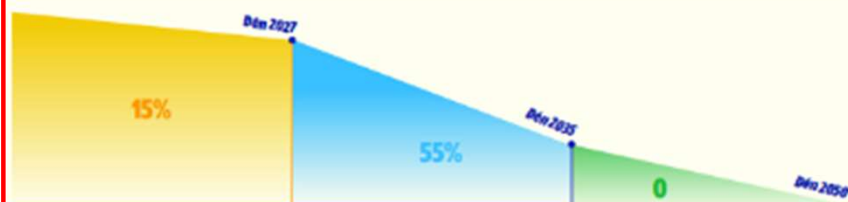
Vinamilk chuyển đổi để hướng đến chuẩn SBTi:

- Thiết lập mục tiêu giảm phát thải ngắn hạn và dài hạn, được xây dựng dựa trên số liệu thực tế, có thể kiểm chứng.
- Xác định rõ phạm vi phát thải Scope 1, 2 và 3, hướng tới việc giảm phát thải trên toàn chuỗi giá trị, không chỉ giới hạn trong hoạt động sản xuất nội bộ.
- Tăng cường uy tín và minh bạch hóa trong báo cáo phát triển bền vững, tạo niềm tin với nhà đầu tư, khách hàng và các tổ chức quốc tế.

Giảm phát thải khí nhà kính (GHG) không chỉ là một yêu cầu tuân thủ mà còn là một cam kết chiến lược trong hành trình phát triển bền vững. Chúng tôi xác định đây là trụ cột quan trọng trong định hướng tăng trưởng dài hạn, đồng thời là trách nhiệm với xã hội và thế hệ tương lai.



## Mục tiêu trung hòa phát thải (Net Zero) đến năm 2050



- Giảm 15% lượng phát thải khí nhà kính (KNK) - Phạm vi 1, Phạm vi 2
- Năm cơ sở 2022
- Giảm và trung hòa 55% lượng phát thải khí nhà kính (KNK) - Phạm vi 1, Phạm vi 2 và một phần Phạm vi 3
- Đạt mức phát thải ròng bằng "0"

Báo cáo phát triển bền vững Vinamilk 2024

## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA PVCFC

### Các trụ cột Phát triển Bền vững

MÔI TRƯỜNG		XÃ HỘI		QUẢN TRỊ	
1. Công nghệ sạch	2. Năng lượng	1. Bảo vệ và xây dựng nguồn vốn con người	2. Phúc lợi cho nông dân/ khách hàng	1. Đạo đức kinh doanh	2. Chuỗi cung ứng bền vững
3. Biến đổi khí hậu	4. Nông nghiệp tuần hoàn	3. An toàn sản phẩm	4. Kinh tế bền vững	3. Các thay đổi về quy định	4. Hiệu quả hoạt động HĐQT
5. Nước, không khí và chất thải	6. Đa dạng sinh học	5. Cộng đồng	6. Đa dạng, công bằng và hòa hợp	5. Quản lý xung đột lợi ích	6. Quản lý rủi ro
Thông lệ tốt		Tham vấn các bên liên quan		Định hướng của PVN	
Các quy định pháp luật					

# Chiến lược Phát triển bền vững Vicostone 2025 - 2050

## 4. MỤC TIÊU VÀ LỘ TRÌNH HÀNH ĐỘNG ĐẾN 2050

**Đặc trưng cốt lõi**  
 - ESG được lồng ghép  
 - Hướng đến Net Zero

**Đặc trưng cốt lõi**  
 - Hướng đến Net Zero  
 - ESG được lồng ghép  
 - Hướng đến Net Zero

### 4.1. Giai đoạn 1: 2025-2030 - Thiết lập nền tảng & Chuẩn hóa ESG

<b>Mục tiêu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đạt 100% tiêu chí ESG từ năm 2024</li> <li>Thực hiện báo cáo ESG định kỳ</li> <li>Đạt 100% tiêu chí ESG từ năm 2024</li> <li>Thực hiện báo cáo ESG định kỳ</li> </ul>
<b>2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đạt 100% tiêu chí ESG từ năm 2024</li> <li>Thực hiện báo cáo ESG định kỳ</li> </ul>
<b>Quản trị</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thiết lập bộ phận ESG</li> <li>Thiết lập quy trình ESG</li> <li>Thiết lập quy trình ESG</li> </ul>

### 4.2. Hành động Kỳ vọng

- Thiết lập bộ phận ESG
- Thiết lập quy trình ESG
- Thiết lập quy trình ESG

### 4.2. Giai đoạn 2: 2030-2040 - Tăng tốc & Tối ưu hiệu quả

<b>Nội dung</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đạt 100% tiêu chí ESG từ năm 2024</li> <li>Thực hiện báo cáo ESG định kỳ</li> </ul>
<b>2030</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đạt 100% tiêu chí ESG từ năm 2024</li> <li>Thực hiện báo cáo ESG định kỳ</li> </ul>
<b>Quản trị</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thiết lập bộ phận ESG</li> <li>Thiết lập quy trình ESG</li> <li>Thiết lập quy trình ESG</li> </ul>

### 4.2.2. Hành động Kỳ vọng

- Thiết lập bộ phận ESG
- Thiết lập quy trình ESG
- Thiết lập quy trình ESG

- Thiết lập bộ phận ESG
- Thiết lập quy trình ESG
- Thiết lập quy trình ESG

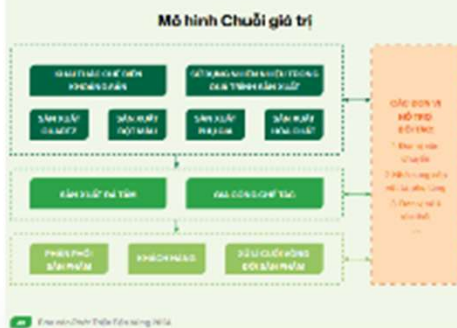
## Chuỗi giá trị của Vicostone

Thích hợp ESG toàn chuỗi - 75% ưu tiên AI - Hướng đến NetZero 2050

### 1. TỔNG QUAN CHUỖI GIÁ TRỊ VICOSTONE

Vicostone xây dựng chuỗi giá trị khép kín theo định hướng phát triển bền vững, tích hợp các tiêu chuẩn quốc tế về **Môi trường - Xã hội - Quản trị (ESG)**. Từ đây vận hành những chỉ số ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh, mà còn chú trọng giảm phát thải, tái nhận tài nguyên và giảm phát thải cacbon trong quá trình sản xuất.

### 2. CẤU TRÚC CHUỖI GIÁ TRỊ VICOSTONE



### 2.1. Khai thác & Cung ứng Nguyên vật liệu

- Thiết lập bộ phận ESG
- Thiết lập quy trình ESG
- Thiết lập quy trình ESG

### 2.2. Sản xuất & Chế tác - Nơi hội tụ đổi mới và bền vững

- Thiết lập bộ phận ESG
- Thiết lập quy trình ESG
- Thiết lập quy trình ESG

- Thiết lập bộ phận ESG
- Thiết lập quy trình ESG
- Thiết lập quy trình ESG

- Thiết lập bộ phận ESG
- Thiết lập quy trình ESG
- Thiết lập quy trình ESG



100% Chuỗi các Nhà máy trong chuỗi giá trị được kiểm kê phát thải KNK theo ISO 14064

# Quản trị.

6

# ‘Quy trình quản lý’.

*Management Approach*

9



# Quản trị Phát triển bền vững

- Cấu trúc quản trị PTBV
- Mối liên hệ giữa các chủ thể quản trị (HĐQT, TGD, CSO, RỦi ro, KTNB...)
- Vai trò của các chủ thể quản trị

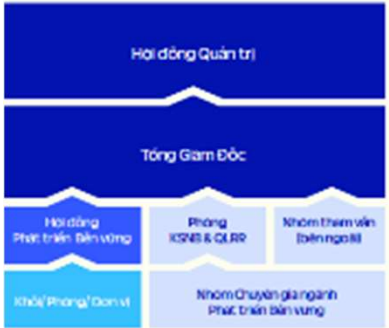


# Quản trị Phát triển bền vững

## Quản trị Phát triển bền vững

Vinamilk cam kết hành động với sự minh bạch và trách nhiệm, một đối tác đáng tin cậy bằng việc cung cấp giá trị bền vững trên ba khía cạnh chính kinh tế, xã hội và môi trường.

Để đạt được điều này, công ty đã thiết lập một hệ thống quản lý Phát triển bền vững chặt chẽ, là sự tổ chức tinh gọn của cơ cấu, các quy trình và chức năng, từ hoạch định đến quản lý, từ thực thi đến điều phối, đảm bảo mọi chiến lược và hành động đều được triển khai một cách có hệ thống, hiệu quả, bảo đảm sự phát triển hài hòa giữa lợi ích kinh doanh và trách nhiệm xã hội.



■ Xác lập  
■ Quản lý  
■ Thực thi  
■ Điều phối, tham vấn

Thống nhất chỉ tiêu về sự cấu quản trị tại Vinamilk, các hoạt động quản trị nội

### Xác lập và Định hướng

Hội đồng Quản trị Ủy ban Chiến lược

- Phê chuẩn Chiến lược và tuyên bố chung về Phát triển bền vững.
- Giám sát việc lập, triển khai và thực thi chiến lược.
- Phân bổ định hướng về phát triển bền vững và có trách nhiệm.

Tổng Giám Đốc

- Đảm bảo thực thi và thúc đẩy lộ trình Phát triển bền vững của công ty theo định hướng của Hội đồng Quản trị và chiến lược phát triển của công ty.
- Thông qua các chủ trương, chính sách, mục tiêu và chương trình Phát triển bền vững.

### Thực thi

Khởi/phòng chức năng

- Triển khai thực hành và sáng kiến bền vững ở các lĩnh vực chuyên môn để đạt được mục tiêu.
- Đảm bảo việc thực hiện các báo cáo liên quan Phát triển bền vững kịp thời, minh bạch và chuẩn xác ở từng khía cạnh.

### Tham vấn

Đại diện các bên liên quan - Local Management Group

Tham vấn cùng Vinamilk về lĩnh vực trọng yếu và các định hướng thực hành Phát triển bền vững mà Vinamilk hướng đến.

### Quản lý

Hội đồng Phát triển bền vững - Ban điều hành/ Giám Đốc Phòng

- Tiếp nhận, triển khai định hướng và thiết lập mục tiêu ngắn, trung và dài hạn, chương trình hành động và bộ chính sách chỉ đạo liên quan Phát triển bền vững ở các khía cạnh Môi trường kinh tế - xã hội.
- Thẩm định các sáng kiến mang tầm định hướng về Phát triển bền vững.
- Tích hợp phát triển bền vững vào hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Giám sát hoạt động Phát triển bền vững đảm bảo hiệu quả và cải tiến liên tục.
- Đảm bảo việc thực hiện các báo cáo liên quan Phát triển bền vững kịp thời, minh bạch và chuẩn xác ở từng khía cạnh.

### Điều phối

Phòng Kiểm soát nội bộ và Quản lý rủi ro

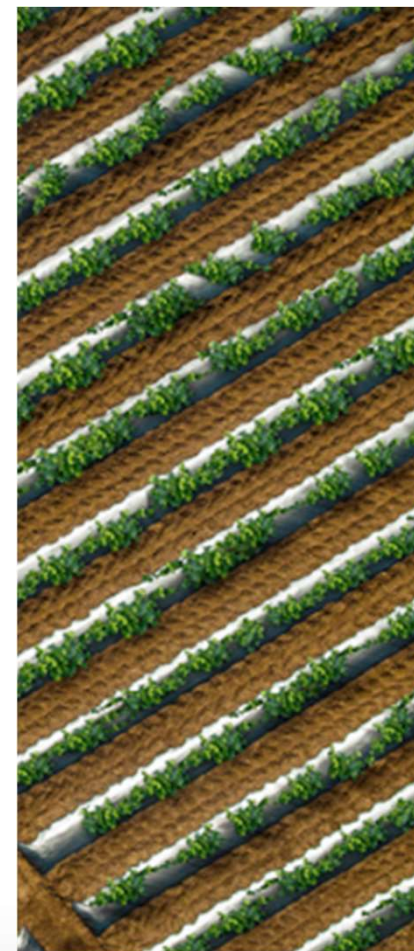
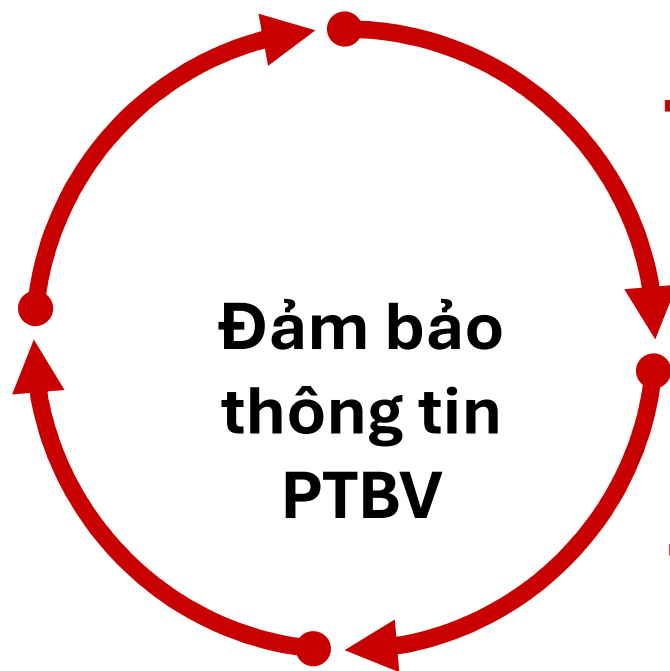
- Đảm bảo cơ cấu quản lý phê miễn bền vững phù hợp, nhất quán với mục tiêu của công ty và hoạt động hiệu quả.
- Điều phối chung mạng hoạt động Phát triển bền vững.
- Định kỳ tổng hợp và triển khai thực hiện báo cáo Phát triển bền vững.
- Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo về Phát triển bền vững.

▪ Chuẩn mực đảm bảo

▪ Loại hình đảm bảo

▪ Đơn vị cung cấp đảm bảo

▪ Phạm vi đảm bảo



Đơn vị cung cấp đảm bảo

Nội dung đảm bảo

Tiêu chuẩn đảm bảo

Ý kiến đơn vị đảm bảo

Chương 4 - Nội dung đảm bảo (p. 10-11)



## Bảo cáo đảm bảo độc lập có giới hạn

**CƠ SỞ ĐỀ NGHỊ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM**

Chúng tôi đã thực hiện kiểm tra độc lập các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam ("Việt Nam") thuộc và nằm báo cáo tài chính từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2024 của Việt Nam do Công ty đề nghị ("Báo cáo Phát triển Bền vững 2024" hay "Báo cáo").

**Trách nhiệm của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam**

Trách nhiệm của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam về việc:

- Lập và trình bày Báo cáo Phát triển Bền vững của Việt Nam năm 2024, bao gồm phạm vi hoạt động và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Việt Nam và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Việt Nam theo chuẩn và tiêu chuẩn được đề cập trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2024 của Việt Nam.
- Xác định, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ mà Việt Nam hiện hành sử dụng để đảm bảo tính chính xác, đáng tin cậy và trung thực của các thông tin được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2024 của Việt Nam.
- Lập các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Việt Nam năm 2024, bao gồm phạm vi hoạt động và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Việt Nam.
- Lập các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Việt Nam năm 2024, bao gồm phạm vi hoạt động và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Việt Nam.

### Tình Độc lập và Quyền tự Chủ định của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục để có thể độc lập về các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam ("Việt Nam") thuộc và nằm báo cáo tài chính từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2024 của Việt Nam do Công ty đề nghị ("Báo cáo Phát triển Bền vững 2024" hay "Báo cáo").

**Trách nhiệm của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam**

Trách nhiệm của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam về việc:

- Lập và trình bày Báo cáo Phát triển Bền vững của Việt Nam năm 2024, bao gồm phạm vi hoạt động và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Việt Nam và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Việt Nam theo chuẩn và tiêu chuẩn được đề cập trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2024 của Việt Nam.
- Xác định, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ mà Việt Nam hiện hành sử dụng để đảm bảo tính chính xác, đáng tin cậy và trung thực của các thông tin được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2024 của Việt Nam.
- Lập các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Việt Nam năm 2024, bao gồm phạm vi hoạt động và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Việt Nam.
- Lập các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Việt Nam năm 2024, bao gồm phạm vi hoạt động và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Việt Nam.

### Thẩm định Chuyên môn

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục để có thể độc lập về các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam ("Việt Nam") thuộc và nằm báo cáo tài chính từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2024 của Việt Nam do Công ty đề nghị ("Báo cáo Phát triển Bền vững 2024" hay "Báo cáo").

**Thẩm định Chuyên môn**

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục để có thể độc lập về các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam ("Việt Nam") thuộc và nằm báo cáo tài chính từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2024 của Việt Nam do Công ty đề nghị ("Báo cáo Phát triển Bền vững 2024" hay "Báo cáo").

### Tiêu chuẩn đảm bảo

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục để có thể độc lập về các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam ("Việt Nam") thuộc và nằm báo cáo tài chính từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2024 của Việt Nam do Công ty đề nghị ("Báo cáo Phát triển Bền vững 2024" hay "Báo cáo").

**Tiêu chuẩn đảm bảo**

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục để có thể độc lập về các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam ("Việt Nam") thuộc và nằm báo cáo tài chính từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2024 của Việt Nam do Công ty đề nghị ("Báo cáo Phát triển Bền vững 2024" hay "Báo cáo").

### Ý kiến đơn vị đảm bảo

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục để có thể độc lập về các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam ("Việt Nam") thuộc và nằm báo cáo tài chính từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2024 của Việt Nam do Công ty đề nghị ("Báo cáo Phát triển Bền vững 2024" hay "Báo cáo").

**Ý kiến đơn vị đảm bảo**

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục để có thể độc lập về các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam ("Việt Nam") thuộc và nằm báo cáo tài chính từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2024 của Việt Nam do Công ty đề nghị ("Báo cáo Phát triển Bền vững 2024" hay "Báo cáo").

### Thủy một vị đại diện cho Công ty TNHH PWC (Việt Nam)

**Nguyễn Hoàng Nam**  
Pho Trưởng Giám đốc

03 084 654 000

**Giới hạn về việc Cung cấp và Sử dụng**

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục để có thể độc lập về các tài liệu kế toán để ghi nhận và các Chi số Phát triển Bền vững được lập trình của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam ("Việt Nam") thuộc và nằm báo cáo tài chính từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2024 của Việt Nam do Công ty đề nghị ("Báo cáo Phát triển Bền vững 2024" hay "Báo cáo").

## TIÊU CHUẨN HÓA CÁC YẾU TỐ XANH TẠI HỆ SINH THÁI GEMADEPT

Cảng biển đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế quốc dân và hệ sinh thái cảng - logistics của Gemadept đóng vai trò then chốt trong chuỗi cung ứng hàng hóa trong khu vực và quốc tế. Tuy nhiên hoạt động này tiềm ẩn nhiều nguy cơ ảnh hưởng đến môi trường. Nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường, việc áp dụng tiêu chuẩn hóa các yếu tố xanh tại hệ sinh thái của Gemadept là giải pháp thiết yếu để đảm bảo phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Sau một năm thành lập Ban ESG, Công ty đã và đang quyết liệt triển khai các hoạt động cụ thể liên quan đến kiểm kê, giảm phát thải khí nhà kính như:

- Phối hợp với Đơn vị tư vấn chuyên nghiệp BSI (Viện tiêu chuẩn Anh) và tổ chức Bureau Veritas Certification Việt Nam triển khai đào tạo, kiểm kê, báo cáo phát thải khí nhà kính theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 14064-1;
- Thực hiện đánh giá Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 và Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018 cho các đơn vị khối cảng Gemadept, với sự thẩm định kết quả của bên đánh giá độc lập;
- Thực hiện kế hoạch Đánh giá tiêu chuẩn cảng xanh tại các đơn vị Cảng Gemadept Dung Quất, Cảng Nam Đình Vũ, Cảng Bình Dương và Cảng nước sâu Gemalink theo tiêu chuẩn TCCS 02:2022 CHHVN;
- Tiên phong trong ngành xây dựng Báo cáo Phát triển bền vững có công bố các số liệu cụ thể về phát thải và sáng kiến cắt giảm phát thải.

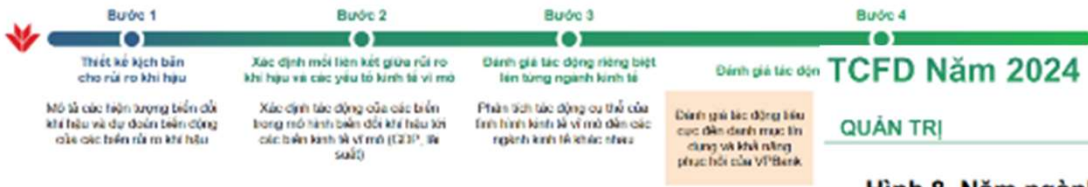
# Rủi ro



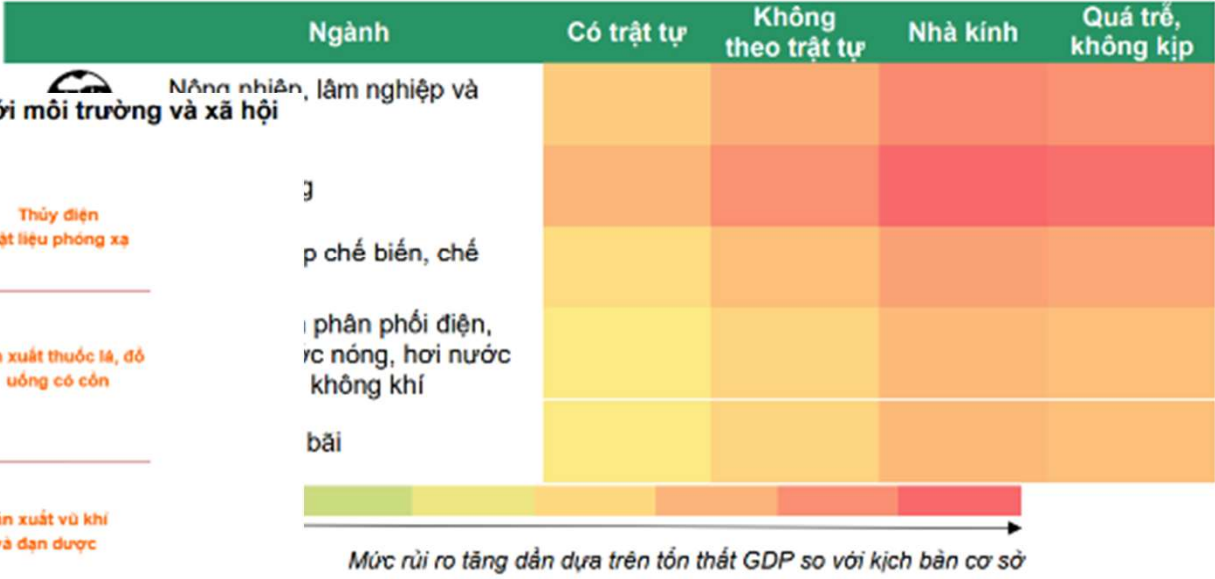
## Mô tả chi tiết rủi ro và cơ hội

- Nhận diện tác động
- Nhận diện rủi ro và cơ hội
- Mô tả cách thức quản lý rủi ro và tận dụng cơ hội (chính sách, quy trình, cách thức...)
- Lượng hóa các rủi ro theo TCFD về mặt tài chính: ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận, dòng tiền, khả năng huy động vốn, giá vốn
- Hồ sơ rủi ro thực tế gồm cả rủi ro khí hậu
- Hồ sơ tuân thủ pháp luật

Hình 4. Quy trình phân tích tác động của rủi ro khí hậu



Hình 8. Năm ngành kinh tế bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi rủi ro khí hậu trong từng kịch bản



Hình 10. Các doanh nghiệp và lĩnh vực có tác động đáng kể đối với môi trường và xã hội



# Chỉ số



## Mô tả chi tiết

- Phù hợp với đánh giá trọng yếu
- Theo đúng GRI và/hoặc các hướng dẫn chuyên ngành
- Lượng hóa tối thiểu 3 năm
- Phân tích và so sánh phù hợp: xu hướng, mục tiêu...
- Có bảng diễn giải phù hợp

## PHỤ LỤC 3. CHI TIẾT CÁC PHỤ LỤC VỀ SỐ LIỆU MÔI TRƯỜNG (tiếp theo)

### PHỤ LỤC 3.3

#### TÍNH TOÁN SƠ BỘ CHO CÁC NGUỒN PHÁT THẢI CHÍNH TẠI TỪNG ĐƠN VỊ

##### Phát thải tại PVCFC

Hoạt động phát thải	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Chênh lệch so với 2023
<b>A. Phát thải trực tiếp (1+2)</b>	<b>tấn CO<sub>2</sub>/năm</b>	<b>373.294,29</b>	<b>395.387,80</b>	<b>397.890,54</b>	<b>↑ 0,63%</b>
1. Nhiên liệu đốt	tấn CO <sub>2</sub> /năm	371.357,59	393.470,03	396.359,61	
Khí tự nhiên	tấn CO <sub>2</sub> /năm	362.421,63	388.229,98	385.691,32	
Khí Permeate	tấn CO <sub>2</sub> /năm	8.935,96	5.240,05	10.668,29	
2. Nhiên liệu xe đưa đón	tấn CO <sub>2</sub> /năm	1.936,71	1.917,77	1.530,93	
Dầu DO	tấn CO <sub>2</sub> /năm	791,34	840,68	1.018,16	
Xăng A92, A95	tấn CO <sub>2</sub> /năm	1.145,37	1.077,08	512,77	
<b>B. Phát thải gián tiếp</b>	<b>tấn CO<sub>2</sub>/năm</b>	<b>120.438,20</b>	<b>124.694,46</b>	<b>129.614,89</b>	<b>↑ 3,95%</b>
Điện tiêu thụ	tấn CO <sub>2</sub> /năm	120.438,20	124.694,46	129.614,89	
<b>Tổng lượng phát thải (A+B)</b>	<b>tấn CO<sub>2</sub>/năm</b>	<b>493.732,50</b>	<b>520.082,25</b>	<b>527.505,43</b>	<b>↑ 1,43%</b>
Cường độ phát thải	tấn CO <sub>2</sub> /tấn SP	0,478	0,476	0,455	<b>↓ 4,45%</b>



## 4. Đánh giá/nhận xét chung về báo cáo PTBV mùa 2025



## Các nhận xét chung – Điểm tích cực

- Mặc dù thiếu nhiều tên tuổi lớn trong danh sách chung khảo (PLX, PNJ, GEG, STK...) do nhiều lý do khác nhau nhưng cũng có rất nhiều DN mới làm báo cáo PTBV lần đầu (PVT, HHP, VDS, NLG...)
- Việc áp dụng các tiêu chí theo ngành bắt đầu trở nên rõ ràng hơn giúp báo cáo PTBV đáp ứng tốt hơn nhu cầu của các nhà đầu tư (vd: VDS, PVCFC)
- Số lượng các doanh nghiệp công bố chỉ số định lượng ngày càng tăng. Đa số báo cáo cho 3 năm, cá biệt có DN công bố trong 5 năm.
- Cấu trúc báo cáo ngày càng trở nên chặt chẽ hơn: bối cảnh, chiến lược, đánh giá trọng yếu, tham vấn các bên liên quan, phương pháp quản lý, chỉ số...
- Số lượng các công ty có UB ESG thuộc HĐQT ngày càng tăng
- Số lượng các DN công bố các hoạt động liên quan đến chuỗi cung ứng ngày càng tăng

## Các nhận xét chung – Điểm tồn tại

- Các chỉ số công bố không đúng chuẩn GRI, ISSB hoặc tương đương.
- Một số công ty thiếu lượng hóa các chỉ tiêu hoạt động
- Bảo đảm độc lập vẫn còn hạn chế
- Công bố mục tiêu trong khi chưa có baseline
- Tính gắn kết và logic trong công bố thông tin: từ chiến lược tới mục tiêu rồi hành động
- Báo cáo hoạt động không khớp với đánh giá trọng yếu





# CÔNG BỐ THÔNG TIN PHÁT THẢI KNK

## Tích cực

- Phần lớn các doanh nghiệp đều công bố phát thải phạm vi 1&2
- Một số DN đã bắt đầu công bố phạm vi 3 (chủ yếu cho danh mục đi lại của nhân viên và hàng hóa mua vào)
- Nhiều doanh nghiệp đã công bố mục tiêu dài hạn (2030, 2040, 2050) kèm theo lộ trình thực hiện và giải pháp

## Cần hoàn thiện

- Công bố phát thải phạm vi 1&2 theo tiêu chuẩn (nguồn phát thải, hệ số phát thải, theo từng loại khí, theo đơn vị phát thải)
- Công bố phạm vi 3 theo tiêu chuẩn: ghi rõ hạng mục, cách tính, hệ số phát thải, dữ liệu hoạt động....
- Mục tiêu cần dựa trên cơ sở baseline và cơ sở khoa học
- Kế hoạch tương ứng với mục tiêu đề ra
- Mô tả rủi ro và cơ hội BĐKH một cách rõ ràng hơn

**Thank you.**